

Số: 08 /QĐ-TMN

Đức Châu, ngày 18 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách Năm 2026 của Trường Mầm non Diễn Kỷ được UBND xã Đức Châu giao

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 về việc sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017-BTC ngày 15/ 6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định 58/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2026 của UBND xã Đức Châu về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của kế toán trưởng Mầm non Diễn Kỷ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Trường Mầm non Diễn Kỷ (Kèm theo Phụ lục số 01 Dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2026 của UBND xã)

Điều 2. Thời gian 30 ngày từ ngày 19 tháng 01 năm 2026 đến ngày 19 tháng 02 năm 2026.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Kế toán đơn vị và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- CB, GV, NV nhà trường
- Lưu :VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bình

THÔNG BÁO NIÊM YẾT CÔNG KHAI

“Quyết định số: 58/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2026 của UBND xã Đức Châu về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026”

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 00 ngày 19 tháng 01 năm 2026, Trường MN Diễn Kỷ tiến hành thông báo công khai niêm yết số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của UBND xã Đức Châu giao dự toán chi NS cho Trường Mầm non Diễn Kỷ.

1. Thời gian, nội dung thông báo:

*** Thời gian:**

Thông báo công khai trong 30 ngày: Từ 8 giờ 00 ngày 19 tháng 01 năm 2026 đến 16 giờ 00 ngày 19 tháng 02 năm 2026.

*** Nội dung:**

Thông báo niêm yết công khai ***“Quyết định số: 58/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2026 của UBND xã Đức Châu về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026”***

(Kèm theo Phụ lục số 01 Dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2006 của UBND xã Đức Châu)

2. Địa điểm công khai

- Bảng tin nhà trường.
- Website: <http://mamnondienky.edu.vn>

Trường MN Diễn Kỷ tiến hành thông báo công khai niêm yết số liệu dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2026 để toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh được biết.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Bình

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐỨC CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 58 /QĐ-UBND

Đức Châu, ngày 16 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân bổ và giao dự toán chi NSNN năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỨC CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật NSNN năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 12/12/2025 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, ổn định đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Nghệ An..

Căn cứ Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 12/12/2025 ban hành Quy định phân cấp nguồn thu ngân sách nhà nước, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2026.

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 12/12/2025 dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2026;

Căn cứ Quyết định 118/2025/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND Tỉnh Nghệ An về việc ban hành quy định quy chế quản lý điều hành ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 4158/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 928/TB-STC ngày 25/12/2025 của Sở Tài chính tỉnh Nghệ An về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của HĐND xã Đức Châu về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách xã năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND xã Đức Châu về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách xã năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán chi thường xuyên Ngân sách Nhà nước năm 2026 đối với khối trường học (các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở) xã Đức Châu, số tiền: **107.177.022.624** đồng (Bằng chữ: Một trăm linh bảy tỷ một trăm

bảy mươi bảy triệu không trăm hai mươi hai nghìn sáu trăm hai mươi tư đồng). Trong đó:

1. Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 (nguồn 13): **96.015.022.624** đồng;

2. Kinh phí thực hiện các chế độ chính sách năm 2026 (nguồn 12): **6.172.000.000** đồng;

3. Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính Phủ năm 2026 (nguồn 18): **4.990.000.000** đồng.

Dự toán chi ngân sách năm 2026 đã đảm bảo đầy đủ chế độ tiền lương, các khoản phụ cấp theo lương, phụ cấp thâm niên nhà giáo theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính Phủ, các khoản trích nộp, đóng góp theo quy định (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp) tính theo mức lương tối thiểu 2.340.000 đồng; dự kiến kinh phí nâng lương, phụ cấp thâm niên thường xuyên năm 2026; kinh phí hỗ trợ chi trả tiền hợp đồng giảng dạy do thiếu giáo viên trong tổng số người làm việc được giao hưởng lương ngân sách; chế độ chi trả cho giáo viên dạy thể dục thể thao, giáo viên dạy môn giáo dục Quốc phòng; kinh phí chi thường xuyên khác phục vụ hoạt động công tác giảng dạy, học tập tại đơn vị.

Dự toán năm 2026 chưa trích trừ 40% học phí làm nguồn cải cách tiền lương. Trong năm khi có hướng dẫn của UBND tỉnh, UBND xã sẽ xem xét quyết định điều chỉnh dự toán cho các đơn vị.

Dự toán năm 2026 đã tạm giao kinh phí để thực hiện các chế độ chính sách: Kinh phí hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ; kinh phí hỗ trợ đối với người khuyết tật theo Thông tư số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013; kinh phí thực hiện chế độ chính sách theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ. Trong năm, các đơn vị căn cứ Quyết định của UBND xã phê duyệt đối tượng được hưởng chế độ chính sách để thực hiện rút dự toán chi trả kịp thời cho người được hưởng; cuối năm, phòng Kinh tế xã sẽ rà soát, đối chiếu nguồn kinh phí theo thực tế thực hiện để tham mưu UBND xã bổ sung hoặc điều chỉnh kinh phí.

Dự toán năm 2026 đã giao kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính Phủ, đơn vị căn cứ văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền xây dựng Quy chế cụ thể để thực hiện chế độ tiền thưởng áp dụng đối với các đối tượng trong danh sách chi trả lương của cơ quan, đơn vị; gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp để quản lý, kiểm tra và thực hiện công khai trong cơ quan, đơn vị.

Ghi chú: Kinh phí hỗ trợ chi trả tiền hợp đồng giảng dạy do thiếu giáo viên trong định mức biên chế được giao đang tạm tính theo số liệu tại thời điểm tháng 12/2025 để giao dự toán.

(Có phụ lục số 01, 02 chi tiết kèm theo)

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 được giao, Thủ trưởng các đơn vị khối trường học chịu trách nhiệm tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí trên đúng chế độ, đúng đối tượng, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và thực hiện thanh quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

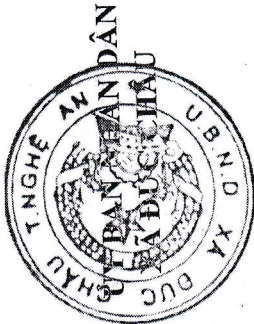
Chánh văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Thủ trưởng đơn vị có tên tại Điều 1, Kho bạc NN khu vực XI - phòng Giao dịch số 17 và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Chu Duy Phong



Phụ lục số 01

DỰ TOÁN CHI TIẾT CHI SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND xã Đức Châu)

Đơn vị tính: đồng

T	Đơn vị	Dự toán chi năm 2026						Mã ngành	Mã QHNS
		Tổng quỹ lương theo ND 73	2% nâng lương năm 2026	KP Giáo viên hợp đồng	Chế độ giáo viên dạy TDTT	Chi khen thưởng cuối năm học 2025-2026	Chi khác		
	Mã nguồn 13								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
I	Khối mầm non	27.610.502.400	311.356.656			213.668.000	1.661.000.000	29.796.527.056	
1	MN Diễn Hồng	9.015.926.400	101.975.328			68.732.000	462.000.000	9.648.633.728	0 71
2	MN Diễn Phong	4.990.658.400	54.935.712			41.152.000	341.000.000	5.427.746.112	0 71
3	MN Diễn Vạn	5.603.364.000	63.870.768			42.072.000	396.000.000	6.105.306.768	0 71
4	MN Diễn Kỳ	8.000.553.600	90.574.848			61.712.000	462.000.000	8.614.840.448	0 71
II	Khối Tiểu học	33.539.285.600	367.146.000	409.500.000	193.800.000	198.248.000	2.112.000.000	36.819.979.600	
1	TH Diễn Hồng	11.329.564.000	125.309.808	157.500.000	53.226.000	60.552.000	649.000.000	12.375.151.808	0 72
2	TH Diễn Phong	4.744.958.400	52.088.400		25.794.000	37.652.000	363.000.000	5.223.492.800	0 72
3	TH Diễn Vạn	6.388.761.600	70.952.544	94.500.000	48.450.000	38.332.000	495.000.000	7.135.996.144	0 72
4	TH Diễn Kỳ	11.076.001.600	118.795.248	157.500.000	66.330.000	61.712.000	605.000.000	12.085.338.848	0 72
III	Khối THCS	27.447.540.160	307.127.808		151.764.000	150.084.000	1.342.000.000	29.398.515.968	
1	THCS Diễn Hồng	9.116.017.600	102.643.632		74.382.000	52.132.000	473.000.000	9.818.175.232	0 73
2	THCS Vạn - Phong	10.529.719.200	116.543.232		41.898.000	46.040.000	451.000.000	11.185.200.432	0 73
3	THCS Diễn Kỳ	7.801.803.360	87.940.944		35.484.000	51.912.000	418.000.000	8.395.140.304	0 73
	TỔNG CỘNG	88.597.328.160	985.630.464	409.500.000	345.564.000	562.000.000	5.115.000.000	96.015.022.624	



Phụ lục 02

PHỤ LỤC CHI TIẾT NHU CẦU THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH KHỎI GIÁO DỤC NĂM 2026
(Kèm theo QĐ số /QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2026 của UBND xã Đức Châu)

Đơn vị tính: đồng

TT	Đơn vị	Tổng kinh phí giao dự toán năm 2026	Trong đó:				Mã ngành	Mã QHNS
			Kinh phí thực hiện Nghị định số 105/2020/NĐ- CP của CP	Kinh phí thực hiện TTLT số 42/2013/TTLT ngày 31/12/2013 của liên Bộ: GD và ĐT - LĐTBXH - TC	Kinh phí miễn giảm, hỗ trợ chi phí học tập Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ	Quỹ tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP		
	Mã nguồn		12	12	12	18		
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	TỔNG CỘNG	11.162.000.000	68.000.000	152.000.000	5.952.000.000	4.990.000.000		
I	Khối mầm non	3.405.017.000	68.000.000	-	1.760.000.000	1.577.017.000		
1	MN Diễn Hồng	1.120.304.000	18.800.000		585.000.000	516.504.000	0 71	1102839
2	MN Diễn Phong	533.348.000	10.100.000		245.000.000	278.248.000	0 71	1102840
3	MN Diễn Vạn	684.404.000	15.900.000		345.000.000	323.504.000	0 71	1102841
4	MN Diễn Kỳ	1.066.961.000	23.200.000		585.000.000	458.761.000	0 71	1102846
II	Khối Tiểu học	4.300.166.000	-	67.760.000	2.374.000.000	1.858.406.000		
1	TH Diễn Hồng	1.488.717.000			854.000.000	634.717.000	0 72	1003831
2	TH Diễn Phong	547.631.000		34.064.000	250.000.000	263.567.000	0 72	1005582
3	TH Diễn Vạn	909.019.000			550.000.000	359.019.000	0 72	1005678
4	TH Diễn Kỳ	1.354.799.000		33.696.000	720.000.000	601.103.000	0 72	1005683
III	Khối THCS	3.456.817.000	-	84.240.000	1.818.000.000	1.554.577.000		
1	THCS Diễn Hồng	1.240.433.000		50.544.000	670.000.000	519.889.000	0 73	1005322
2	THCS Vạn - Phong	1.243.404.000		33.696.000	620.000.000	589.708.000	0 73	1099689
3	THCS Diễn Kỳ	972.980.000			528.000.000	444.980.000	0 73	1005326